

Số: 81/2024/QĐST-DS.

Mỏ Cày B, ngày 24 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện rút đơn khởi kiện theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 192 và điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn không có yêu cầu phản tố.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2020 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất, tranh chấp về thừa kế*” giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Phan Thị Bích P** - Sinh năm: 1982, địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*:

+ Bà **Nguyễn Thị L** - Sinh năm: 1936 (đã chết).

+ Ông **Bùi Ngọc X** - Sinh năm: 1979; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (đồng thời là người kế thừa quyền, nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị L).

+ Ông **Bùi Ngọc T** - Sinh năm: 1977; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (đồng thời là người kế thừa quyền, nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị L).

+ Bà **Nguyễn Thị Bé H** - Sinh năm: 1955; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (đồng thời là người kế thừa quyền, nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị L).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông **Bùi Ngọc X1** - Sinh năm: 1961; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (đồng thời là người kế thừa quyền, nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị L).

+ Ông **Bùi Ngọc T1** - Sinh năm: 1953; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (đồng thời là người kế thừa quyền, nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị L).

+ Ông **Bùi Ngọc N** - Sinh năm: 1967; địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh (đồng thời là người kế thừa quyền, nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị L).

+ Ông **Bùi Ngọc T2** - Sinh năm: 1971; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (đồng thời là người kế thừa quyền, nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị L).

+ Ông **Bùi Ngọc T3** - Sinh năm: 1973; địa chỉ: Tổ C, khu phố I, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai (đồng thời là người kế thừa quyền, nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị L).

+ Ông **Nguyễn Long H1** - Sinh năm: 1974; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (con ruột của bà Nguyễn Thị M).

+ Bà **Nguyễn Thị Thanh D** - Sinh năm: 1978; địa chỉ: Ấp B, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre (con ruột của bà Nguyễn Thị M).

+ Bà **Nguyễn Thị Hồng Q** - Sinh năm: 1984; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (con ruột của bà Nguyễn Thị M).

2/ Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1) Bà Phan Thị Bích P được miễn nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

2.2) Bà Phan Thị Bích P chịu 3.945.000VNĐ (ba triệu chín trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) tiền chi phí cho việc xem xét, thẩm định tại chỗ, đo đạc, định giá tài sản, số tiền này bà P đã nộp đủ.

2.3) Đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

2.4) Hoàn trả lại đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ mà bà P đã nộp nếu bà P có yêu cầu.

3/ Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Mỏ Cày Bắc;
- Phòng KTNV và T.H.A-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên